

NGOẠI NGỮ VỚI BẢN NGỮ

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO NĂNG LỰC TỰ HỌC CỦA SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH TIẾNG TRUNG THƯƠNG MẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI NGUYỄN THỊ THU TRANG*

TÓM TẮT: Trong những năm gần đây, Trường Đại học Thương mại đã có nhiều giải pháp nhằm tiếp tục thực hiện đổi mới quản lý giáo dục đại học theo tinh thần Nghị quyết số 29/NQ-TW. Một trong những nhiệm vụ quan trọng trong việc đổi mới quản lý giáo dục, nâng cao chất lượng đào tạo của trường đó là chú trọng bồi dưỡng năng lực tự học của sinh viên. Nội dung này đã được trường triển khai sâu rộng theo đúng các quy định có liên quan và đã đạt được nhiều thành công, tạo tiền đề tiếp tục thực hiện toàn diện và hiệu quả hơn trong thời gian tới. Thực tế cho thấy, khi vào trường đại học, hầu hết sinh viên vẫn còn thụ động, chưa có thói quen chủ động và tích cực trong học tập, chưa có kỹ năng tự học. Vậy làm sao để giúp sinh viên rèn luyện thói quen chủ động học tập, nâng cao kỹ năng tự học của bản thân? Bài viết trên cơ sở tìm hiểu thực trạng tự học của sinh viên, phân tích nguyên nhân dẫn đến khó khăn trong vấn đề tự học tiếng Trung Quốc của sinh viên, từ đó đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm gây hứng thú, tạo thói quen tự giác học tập cho sinh viên, nâng cao hiệu quả học tập của sinh viên chuyên ngành tiếng Trung thương mại, Trường Đại học Thương mại.

TỪ KHÓA: hoạt động tự học; kỹ năng học; giải pháp; tự học; tiếng Trung thương mại.

NHẬN BÀI: 08/04/2023.

BIÊN TẬP-CHỈNH SỬA-DUYỆT ĐĂNG: 06/05/2023

1. Mở đầu

Vấn đề tự học của sinh viên đại học có vai trò quan trọng đối với yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo tại các trường đại học. Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực hóa người học sẽ phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của người học trong việc lĩnh hội tri thức khoa học. Vì vậy, tự học chính là con đường phát triển phù hợp với quy luật tiến hóa của nhân loại và là biện pháp sư phạm đúng đắn cần được phát huy ở các trường đại học (Cao Cự Giác, 2010).

Đối với sinh viên học ngoại ngữ, việc tự học một ngôn ngữ không chỉ đơn giản là học thuộc lòng các cấu trúc, mà quan trọng hơn là sử dụng những cấu trúc đó đúng lúc, đúng tình huống. Ngoài ra, ngôn ngữ không ngừng phát triển, nên trong quá trình tự học, sinh viên cần biết sử dụng công nghệ thông tin để cập nhật kịp thời những thay đổi này. Vì vậy, công nghệ thông tin trở thành công cụ khá hữu ích giúp quá trình dạy và học ngoại ngữ đạt được kết quả với chất lượng cao, đồng thời đáp ứng được mục tiêu đào tạo của giảng dạy bậc đại học là rèn luyện ý thức tự học, tự nghiên cứu của người học (Trần Thị Thu Ba, 2016).

Trường Đại học Thương mại Hà Nội là trường đại học chất lượng cao đa ngành, đa lĩnh vực và hoạt động tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình, trách nhiệm bảo đảm cơ hội tiếp cận giáo dục đại học của các đối tượng chính sách, luôn tích cực trong việc đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng dạy và học. Một trong những nhiệm vụ quan trọng trong việc đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng đào tạo đó là chú trọng bồi dưỡng năng lực tự học của sinh viên.

Bài viết này tìm hiểu thực trạng tự học, phân tích nguyên nhân dẫn đến khó khăn trong vấn đề tự học tiếng Trung của sinh viên, từ đó đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm gây hứng thú, tăng tính tự giác học tập cho sinh viên, nâng cao hiệu quả học tập của sinh viên chuyên ngành tiếng Trung Thương mại, Trường Đại học Thương mại.

2. Cơ sở lý luận về tự học

2.1. Khái niệm “tự học”

Tự học là quá trình lĩnh hội tri thức, kinh nghiệm xã hội, lịch sử trong thực tiễn hoạt động cá nhân

* Viện Đào tạo Quốc tế - Trường Đại học Thương mại; Email: thutrang162@gmail.com

bằng cách thiết lập các mối quan hệ cải tiến kinh nghiệm ban đầu, đối chiếu với các mô hình phản ánh hoàn cảnh thực tại, biến tri thức của loài người thành vốn tri thức, kinh nghiệm, kĩ năng, kĩ xảo của chủ thể. Nhà tâm lí học N.A.Rubakin cho rằng “quá trình tự tìm lấy kiến thức có nghĩa là tự học” (N.A.Rubakin, 2004).

Theo Bùi Hiền (2001) “*Tự học là quá trình hoạt động lĩnh hội tri thức khoa học và rèn luyện kĩ năng thực hành...*” (tr.459). Tự học thể hiện bằng cách tự đọc tài liệu giáo khoa, sách báo các loại, nghe radio, truyền hình, nghe nói chuyện, báo cáo, tham quan bảo tàng, triển lãm, xem phim, kịch, giao tiếp với những người có học, với các chuyên gia và những người hoạt động thực tiễn trong các lĩnh vực khác nhau. Vì vậy, “*với sinh viên, tự học là hình thức học tập cơ bản. Để hoàn thành tốt nhiệm vụ của người học, sinh viên cần quan tâm đến những vấn đề: phương pháp nghe giảng, cách đọc giáo trình, sách, tài liệu tham khảo và tự xây dựng kế hoạch học tập cá nhân*” (Nguyễn Đức Giang và Phạm Thị Hồng Nhung, 2019). Người tự học phải biết cách lựa chọn tài liệu, tìm ra những điểm chính, điểm quan trọng trong các tài liệu đã đọc, đã nghe, phải biết cách ghi chép những điều cần thiết, biết viết tóm tắt và làm đề cương, biết cách tra cứu từ điển và sách tham khảo, biết cách làm việc trong thư viện,... tự học đòi hỏi phải có tính độc lập, tự chủ, tự giác và kiên trì cao.

2.2. Vai trò của tự học

Có phương pháp tự học tốt sẽ đem lại kết quả học tập cao hơn. Khi học sinh biết cách tự học, họ sẽ có ý thức và xây dựng thời gian tự học, tự nghiên cứu giáo trình, tài liệu, gắn lí thuyết với thực hành, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, hình thành và phát triển năng lực tự học, biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo. Theo phương châm học suốt đời thì việc “tự học” lại càng có ý nghĩa đặc biệt đối với học sinh trung học phổ thông (Phan Hoài Thanh, 2020). Vì nếu không có khả năng và phương pháp tự học, tự nghiên cứu thì khi lên đến các bậc học cao hơn như cao đẳng, đại học, sau đại học,... học sinh sẽ khó thích ứng do đó khó có thể thu được một kết quả học tập và nghiên cứu tốt. Hơn thế nữa, nếu không có khả năng tự học thì chúng ta không thể đáp ứng được phương châm “Học suốt đời” mà Hội đồng quốc tế về giáo dục đã đề ra vào tháng 4 năm 1996 (Phạm Văn Tuấn, 2013). Có thể chọn lựa một cách linh hoạt các phương pháp chung và phương pháp đặc thù của môn học để thực hiện. Tuy nhiên dù sử dụng bất kì phương pháp nào cũng phải đảm bảo được nguyên tắc “học sinh tự mình hoàn thành nhiệm vụ nhận thức với sự tổ chức, hướng dẫn của giáo viên” (Bernd Meier và Nguyễn Văn Cường, 2016).

2.3. Đặc điểm của tự học

Hoạt động tự học của người học có những đặc điểm cơ bản sau: Tự học là quá trình học tập tự giác, tích cực, độc lập của người học; Tự học của học sinh diễn ra dưới sự hướng dẫn, giám sát trực tiếp hoặc gián tiếp của giáo viên; Trong quá trình tự học, người học huy động các chức năng tâm lí (nhận thức-thái độ-hành vi) của bản thân, bằng những hành động học tập cụ thể lĩnh hội những tri thức, kĩ năng nghề nghiệp; Tự học diễn ra trong môi trường học tập, chịu sự tác động bởi các điều kiện học tập của người học (Phạm Văn Tuấn, 2013). Ngoài ra, hoạt động tự học là hoạt động kiểm tra của cá nhân đối với kết quả tự học, phát hiện sai lệch, giúp người học điều chỉnh, làm cơ sở cho hoạt động tiếp theo của bản thân (Hoàng Minh Thiết và Võ Văn Ngọc, 2020).

2.4. Kĩ năng tự học

Kĩ năng tự học là những phương thức thể hiện hành động tự học thích hợp, tương ứng với mục đích và những điều kiện hoạt động, hình thành kĩ xảo đúng trong hoạt động tự học, đảm bảo cho hoạt động tự học của học sinh đạt được kết quả. Nói cách khác, kĩ năng tự học là hệ thống những thao tác đảm bảo cho con người sẵn sàng và có khả năng thực hiện hành động tự học đạt kết quả. Kĩ năng tự học bao gồm 3 nhóm kĩ năng: Nhóm kĩ năng định hướng tự học: kĩ năng tiếp nhận và phát hiện vấn đề, kĩ năng lập kế hoạch tự học phù hợp với đặc điểm tâm - sinh lí của bản thân; Nhóm kĩ năng thực hiện hoạt động tự học: kĩ năng nghiên cứu tài liệu học tập, kĩ năng giải quyết các bài tập nhận thức, kĩ năng thực hành; Nhóm kĩ năng tự kiểm tra, đánh giá hoạt động tự học (Vương Hạc, 2016).

3. Kết quả khảo sát

3.1. Các bước tiến hành

Để tìm hiểu về thực trạng tự học tiếng Trung của sinh viên (SV) hiện nay, những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động tự học, mối quan hệ giữa hoạt động tự học và các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động này, chúng tôi đã tiến hành các bước khảo sát như sau:

- *Thời gian khảo sát*: học kì 2 của năm học 2021-2022 (từ tháng 1/2022 - tháng 3/2022)

- *Đối tượng khảo sát*: SV từ năm thứ nhất đến năm thứ tư đang học chuyên ngành tiếng Trung Thương mại Trường Đại học Thương mại.

- *Nội dung khảo sát*: bảng hỏi bao gồm các phần như: thông tin cá nhân, thông tin chung, nội dung chính. Phần nội dung khảo sát tập trung vào các vấn đề chính như: nhận thức của SV về vấn đề tự học; những nhân tố ảnh hưởng đến quá trình tự học tiếng Trung của SV; những phương pháp tự học tiếng Trung mà SV đang áp dụng, những khó khăn mà SV gặp phải trong quá trình tự học tiếng Trung.

- *Hình thức khảo sát*: Bảng hỏi được tạo trên Google Form và gửi đường link cho 285 SV từ năm thứ nhất đến năm thứ tư đang học chuyên ngành tiếng Trung thương mại Trường Đại học Thương mại. Có 250 SV tham gia trả lời bảng hỏi qua đường link. Thông qua các số liệu, bảng biểu Google Form, chúng tôi tiến hành phân tích các vấn đề nghiên cứu như bảng hỏi được thiết kế để thu thập dữ liệu liên quan đến thực trạng tự học của SV.

Sau khi phân tích thực trạng và nguyên nhân dẫn đến khó khăn trong việc tự học tiếng Trung của SV, chúng tôi đề xuất giải pháp nhằm khắc phục khó khăn và tạo hứng thú, động lực tự học, nâng cao hiệu quả học tập tiếng Trung của SV.

3.2. Kết quả thu được

3.2.1. Nhận xét chung

Phần thông tin chung là những tiêu chí về phân loại đối tượng. Mục đích của phần này là muốn tìm hiểu đối tượng đang theo học chuyên ngành tiếng Trung thương mại hiện đang là SV năm thứ mấy? Thời gian dành cho việc tự học là bao lâu? Lựa chọn địa điểm cho việc tự học, tần suất lập kế hoạch cho việc tự học, tần suất sử dụng công nghệ thông tin cho việc tự học. Sự phân loại đối tượng giúp cho việc đánh giá những nội dung liên quan đến nhận thức về việc tự học, những thuận lợi và khó khăn mà SV gặp phải trong quá trình tự học sẽ khách quan hơn.

Đối tượng tham gia trả lời bảng hỏi chủ yếu là SV năm thứ nhất, năm thứ hai và năm thứ ba; chỉ có 7% SV năm cuối tham gia trả lời bảng hỏi bởi các SV đang bận thực tập làm khóa luận tốt nghiệp.

Đa số sinh viên dành thời gian hàng ngày cho việc tự học từ 1-1,5 tiếng, chỉ có số ít là dành thời gian từ 2-3 tiếng cho việc tự học.

Về việc lựa chọn địa điểm cho việc tự học thì đa số lựa chọn ở nhà hoặc kí túc xá, phần lớn SV cho rằng, tự học tại nơi ở đảm bảo không gian yên tĩnh, thuận tiện cho việc nghỉ ngơi sau khi học xong. Có tới 42% SV lựa chọn thư viện hoặc phòng học trống của trường để tự học, bởi hệ thống thư viện cùng các phòng đọc đa năng, yên tĩnh, hiện đại đạt tiêu chuẩn 5 sao của Trường Đại học Thương mại cũng là địa điểm tự học lí tưởng đối với SV.

Về việc lập kế hoạch, mục tiêu cho việc tự học thường xuyên thì chỉ có 26% SV thực hiện điều này. Đa số SV tự học theo hình thức ngẫu nhiên, đến đợt thi giữa kì, thảo luận, thi cuối kì mới lập kế hoạch cụ thể. Thời đại công nghệ 4.0 cùng với sự phát triển vượt bậc của công nghệ thông tin, theo đó, có tới 85% SV thường xuyên sử dụng công nghệ thông tin hỗ trợ cho việc tự học tiếng Trung.

3.2.2. Nhận thức của sinh viên về vấn đề tự học tiếng Trung

Đối với SV chuyên ngành tiếng Trung thương mại, việc nắm vững các kĩ năng nghe, nói, đọc viết, biên phiên dịch tiếng Trung là rất cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra của chuyên ngành tiếng Trung thương mại. Với thời lượng học tiếng Trung trên lớp có hạn nên SV nhận thức rất rõ tầm quan trọng của việc tự học tiếng Trung ngoài giờ lên lớp. Kết quả khảo sát nhận thức của SV về vấn đề tự học tiếng Trung được thể hiện ở bảng sau đây:

Bảng 1. Nhận thức của sinh viên về vấn đề tự học tiếng Trung

Nội dung		Tỉ lệ (%)
Tầm quan trọng của việc tự	Quan trọng	68

học tiếng Trung	Bình thường	24
	Không quan trọng	8
Vai trò của việc tự học đối với sự phát triển các kỹ năng tiếng Trung	Phát triển kỹ năng nghe	89
	Phát triển kỹ năng nói	48
	Phát triển kỹ năng đọc	92
	Phát triển kỹ năng viết	95
	Phát triển kỹ năng biên phiên dịch	45
Vai trò của việc tự học đối với sự phát triển các kỹ năng khác	Phát triển kỹ năng quản lý thời gian	61
	Phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề	42
	Phát triển kỹ năng lập kế hoạch	69
	Phát triển kỹ năng tư duy phản biện	21

Có 68% SV nhận thấy việc tự học, trau dồi thêm các kỹ năng tiếng Trung là quan trọng. Đối với môn học đặc thù cần rèn luyện các kỹ năng nghe nói, đọc, viết, biên phiên dịch... như tiếng Trung, đòi hỏi SV cần đầu tư thời gian, chăm chỉ hàng ngày thì mới có thể đáp ứng được yêu cầu của môn học. Vì vậy đa số SV cho rằng, tự học cá nhân sẽ giúp phát triển kỹ năng đọc, viết, nghe hiểu, với tỉ lệ từ 92% đến 95%. Chỉ có 48% cho rằng tự học cá nhân giúp phát triển kỹ năng nói, 42% SV cho rằng tự học cá nhân giúp phát triển kỹ năng biên phiên dịch, bởi vì rèn luyện kỹ năng nói, biên phiên dịch cần có sự tương tác, phản xạ... nên phần lớn SV cho rằng, rèn luyện kỹ năng nói, biên phiên dịch theo hình thức nhóm sẽ đạt hiệu quả cao hơn hình thức cá nhân. Bên cạnh đó, SV cũng nhận thức được vai trò của việc tự học giúp phát triển các kỹ năng khác như: 69% SV đồng ý việc tự học giúp phát triển kỹ năng lập kế hoạch học tập hiệu quả; 69% SV cho rằng, việc tự học sẽ giúp phát triển kỹ năng quản lý thời gian tốt hơn; tiếp theo có 42% SV đồng ý với việc tự học sẽ giúp phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề; chỉ có 21% SV đồng ý với việc tự học sẽ giúp phát triển kỹ năng tư duy phản biện.

3.2.3. Những yếu tố ảnh hưởng đến quá trình tự học tiếng Trung của sinh viên

Việc tự học không phải lúc nào cũng suôn sẻ và thuận lợi bởi vì có nhiều yếu tố tác động như: môi trường xung quanh, mạng xã hội, các dịch vụ hỗ trợ thi cử, yêu cầu của môn học tiếng Trung, giảng viên giảng dạy tiếng Trung. Trong thời kỳ công nghệ 4.0, mạng xã hội phát triển với tốc độ chóng mặt thì SV nào cũng sở hữu một chiếc điện thoại thông minh có kết nối Internet.

Bảng 2. Những yếu tố ảnh hưởng đến quá trình tự học tiếng Trung

Nội dung		Tỉ lệ (%)
Ảnh hưởng từ trò chơi điện tử, mạng xã hội	Game	32
	Mạng xã hội (Facebook, Zalo, Wechat...)	68
Ảnh hưởng từ môi trường xung quanh	Tại nơi ở (nhà, kí túc xá, phòng trọ)	87
	Tại trường (thư viện, phòng học trống)	52
	Nơi khác (công viên, quán cafe yên tĩnh...)	7
Ảnh hưởng từ các dịch vụ hỗ trợ cho hoạt động tự học	Thời gian phục vụ tại thư viện trường	82
	Thời gian mở cửa phòng tự học	85
	Được cung cấp miễn phí truy cập Wifi /Internet tốc độ cao để tự học	92
	Giáo trình và tài liệu tham khảo điện tử luôn được cập nhật	63
	Các câu lạc bộ hoặc các hoạt động ngoại khóa hỗ trợ cho việc tự học	55
Ảnh hưởng từ yêu cầu môn học tiếng Trung		82
Ảnh hưởng từ giảng viên giảng dạy tiếng Trung		78

Bảng 2 cho thấy phần lớn việc tự học của SV bị ảnh hưởng bởi mạng xã hội, 68% SV dành rất nhiều thời gian cho việc lướt Facebook, Instagram, TikTok, chat Zalo... Có tới 32% SV ham thích các game online nên dành rất ít thời gian cho việc tự học. Bên cạnh đó, nhân tố địa điểm cũng ảnh

hường không nhỏ đến việc tự học của SV. 87% SV cho rằng nơi ở quá ồn ào gây mất tập trung đến việc tự học, 52% SV cho rằng, tự học tại thư viện trường yên tĩnh với phòng học hiện đại hiệu quả hơn học tại nơi ở; chỉ có 7% SV đồng ý với quan điểm là ra quán cafe hoặc công viên giúp cho việc tự học thuận tiện.

Các dịch vụ hỗ trợ cho việc tự học cũng ảnh hưởng rất lớn đến việc tự học của SV. Hầu hết SV cho rằng, việc tự học sẽ hiệu quả hơn nếu các SV được cung cấp miễn phí truy cập Wifi /Internet tốc độ cao để thuận tiện cho việc tra cứu tài liệu, tham gia các khóa học, hội thảo online. 85% SV mong muốn thời gian mở cửa phòng tự học, thư viện linh hoạt, ngoài giờ để có thể tự học tại trường nhiều hơn. Có 63% SV cho rằng, tài liệu tham khảo điện tử chưa được cập nhật đầy đủ nên cũng ảnh hưởng tới việc tự học. 55% SV cho rằng, việc tổ chức thường xuyên các câu lạc bộ hoặc các hoạt động ngoại khóa hỗ trợ cho việc tự học sẽ giúp SV có thêm động lực học tập.

Yêu cầu môn học tiếng Trung cũng là yếu tố ảnh hưởng đến thời gian tự học. Có tới 82% SV cho rằng, thời lượng học tiếng Trung trên lớp ít quá, mà khối lượng kiến thức và bài tập quá nhiều nên SV phải dành phần lớn thời gian tự học cho việc trau dồi các kĩ năng nghe, nói, đọc, viết, nhất là luyện viết chữ Hán. Giảng viên giảng dạy tiếng Trung yêu cầu SV chuẩn bị bài vở trước khi lên lớp cũng là yếu tố ảnh hưởng quan trọng, là động lực thúc đẩy sinh viên dành nhiều thời gian cho việc tự học tiếng Trung.

3.2.4. Những phương pháp tự học tiếng Trung mà sinh viên đang áp dụng

Bảng 3. Những phương pháp tự học tiếng Trung mà sinh viên đang áp dụng

Phương pháp	Tỉ lệ (%)
Kết hợp giáo trình với các tài liệu tham khảo bổ trợ	92
Kết hợp công nghệ thông tin hỗ trợ học tiếng Trung (các trang web, phần mềm, ứng dụng)	98
Kết hợp truyền thông đa phương tiện (đài báo, kênh truyền hình)	35
Luyện tiếng Trung với người Trung Quốc	38
Luyện tiếng Trung theo nhóm	46

Vậy làm sao để việc tự học hiệu quả mà không gây lãng phí thời gian? Bên cạnh những phương pháp truyền thống như luyện kĩ năng tiếng Trung theo giáo trình, kết hợp với các tài liệu tham khảo thì có 98% SV biết sử dụng những tính năng vượt trội của công nghệ thông tin để hỗ trợ cho việc tự học tiếng Trung.

Nếu như trước đây SV học tiếng Trung thường nhờ đến các phương tiện truyền thông như: luyện nghe nói qua đĩa CD, học tiếng Trung qua kênh truyền hình Trung Quốc, thì hiện nay chỉ có 35% SV lựa chọn truyền thông đa phương tiện. Lý do là vì, SV chỉ cần tải các ứng dụng học tiếng Trung hoặc lên các trang web học tiếng Trung là đã có cả kho dữ liệu luyện nghe nói, bài giảng, bài tập bổ trợ rất thuận tiện. Ngoài ra có 38% SV cho rằng, học trực tiếp với người Trung Quốc thông qua kết bạn trên các ứng dụng wechat, QQ, zalo... rất hiệu quả, tăng thêm khả năng giao tiếp tiếng Trung rất nhanh. SV học tại Trường Đại học Thương mại thường có bài tập thảo luận nhóm và là yêu cầu bắt buộc trước khi kết thúc học phần. Vì vậy phần lớn SV chỉ luyện tập tiếng Trung theo nhóm khi có yêu cầu bắt buộc của môn học, chỉ có 46% SV lựa chọn việc luyện tập tiếng Trung theo nhóm và cho rằng học theo nhóm rất hiệu quả.

3.2.5. Đánh giá thực trạng tự học tiếng Trung của sinh viên

Từ kết quả khảo sát thực trạng tự học của SV nêu trên, chúng tôi nhận thấy việc tự học của SV chuyên ngành tiếng Trung thương mại có những thuận lợi và khó khăn sau:

- *Về thuận lợi:* Công nghệ thông tin đã giúp cho SV viên tiết kiệm được thời gian học, tra tìm tài liệu rất nhanh chóng, liên lạc trao đổi với giảng viên đội nhóm rất thuận tiện. Hệ thống cơ sở vật chất của nhà trường không ngừng được cải thiện và đầu tư mới nhằm hỗ trợ hoạt động tự học của SV. Đổi mới phương pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học bằng các hình thức thảo luận nhóm đã giúp cho SV hình thành thói quen học tập theo nhóm hiệu quả.

- Về khó khăn:

+ *Khó khăn về yêu cầu môn học, nhất là trong việc tự học và ghi nhớ chữ Hán:* Đối với SV học tiếng Trung thì việc học và ghi nhớ chữ Hán là một điều trở ngại lớn. Tuy nhiên SV chưa biết vận dụng phương pháp phù hợp để việc học chữ Hán hiệu quả hơn.

+ *Khó khăn trong việc đáp ứng yêu cầu của giảng viên:* Thời lượng học tiếng Trung trên lớp quá ít, giảng viên yêu cầu SV hoàn thành khối lượng bài tập, thảo luận nhóm rất nhiều nên SV thấy áp lực trong việc tự học để hoàn thành bài tập.

+ *Khó khăn vì chưa có phương pháp, chưa biết lập kế hoạch cụ thể cho việc tự học:* Hoạt động tự học của SV vẫn còn một số hạn chế như: việc tự học của SV chưa thực sự thường xuyên, SV còn chưa biết cách lập kế hoạch, mục tiêu để giúp cho việc tự học đạt hiệu quả cao. SV chủ yếu tự học theo hình thức cá nhân, chưa biết cách tổ chức tự học theo nhóm hiệu quả.

+ *Khó khăn về môi trường tự học tại nơi ở:* Các địa điểm cho SV tự học vẫn còn hạn chế, nhất là môi trường xung quanh nơi ở của SV. Nguyên nhân là do phòng kí túc xá của trường hạn chế, chỉ đáp ứng đủ nhu cầu chỗ ở khoảng 40% số lượng SV, nên phần lớn SV phải tự thuê nhà (sinh hoạt đông người, ồn ào, v.v.) ảnh hưởng lớn tới sự tập trung học của SV.

+ *Khó khăn về cơ sở vật chất tại trường:* Mặc dù cơ sở vật chất của nhà trường không ngừng được cải thiện và đầu tư mới nhằm hỗ trợ hoạt động tự học, tuy nhiên số lượng phòng tự học đa năng chưa đáp ứng đủ số lượng SV ngày càng tăng mỗi năm.

+ *Khó khăn trong việc khai thác cơ sở dữ liệu phục vụ cho việc tự học tại trường:* SV vẫn chưa biết cách khai thác tối đa hiệu quả các phòng học đa phương tiện, trung tâm học liệu, hệ thống máy tính,... khi lựa chọn thư viện hoặc các phòng học đa năng trong trường để tiến hành hoạt động tự học.

+ *Khó khăn về những dịch vụ hỗ trợ hoạt động tự học tại trường còn hạn chế:* Thời gian mở cửa phục vụ thư viện, các phòng tự học ngoài giờ còn hạn chế. Chưa được trang bị hệ thống Wifi /Internet tốc độ cao toàn trường để phục vụ cho việc tự học. Giáo trình, tài liệu tham khảo điện tử chuyên ngành tiếng Trung chưa thực sự đáp ứng nhu cầu của SV chuyên ngành tiếng Trung thương mại. Các Hội thảo chuyên đề, các câu lạc bộ hoặc các hoạt động ngoại khóa hỗ trợ cho việc tự học của SV còn ít và hoạt động chưa hiệu quả. Giờ học với giảng viên/ chuyên gia người Trung Quốc còn hạn chế. Cơ hội được thực tập với các doanh nghiệp có sử dụng tiếng Trung còn ít.

4. Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng tự học của sinh viên

4.1. Đối với sinh viên

- *Giải pháp về yêu cầu môn học, khó khăn trong việc tự học và ghi nhớ chữ Hán:* Khi mới bắt đầu học tiếng Trung không phải SV nào cũng biết kết hợp các phương pháp học đúng để đạt hiệu quả cao. Hiện tại, công nghệ thông tin mang đến rất nhiều tiện ích học tập cho SV nhưng không phải SV nào cũng có thể nắm bắt, tận dụng tốt các lợi thế của công nghệ thông tin để biến nó trở thành công cụ hỗ trợ trong quá trình học tập. Vì vậy, các SV cần tham gia các khóa học ứng dụng các phần mềm tự học chữ Hán để biến những trở ngại của việc học và ghi nhớ chữ Hán trở nên đơn giản.

- *Giải pháp về việc đáp ứng yêu cầu của giảng viên:* SV nên chủ động đề xuất với giảng viên về khối lượng bài tập phù hợp, đồng thời tìm phương pháp phù hợp để việc tự học hiệu quả hơn.

- *Giải pháp về việc lập kế hoạch cụ thể cho việc tự học:* Việc lập mục tiêu, kế hoạch học tập cụ thể, khoa học, cần được duy trì đều đặn và lập thường xuyên theo ngày, theo tuần, theo tháng. Bên cạnh lập kế hoạch tự học cho cá nhân, SV cần lập kế hoạch tự học theo nhóm, có thể nhờ giảng viên hướng dẫn.

- *Giải pháp về nơi ở:* SV nên tìm nhà trọ, kí túc xá gần trường đủ điều kiện về vệ sinh, môi trường yên tĩnh, có thể nhờ Đoàn thanh niên, Hội sinh viên hoặc giảng viên hỗ trợ tìm giúp.

- *Giải pháp về việc về những dịch vụ hỗ trợ hoạt động tự học tại trường:* SV cũng nên chủ động nhờ giảng viên, Đoàn thanh niên hỗ trợ tổ chức những hoạt động thực tế như giao lưu văn hóa và ngôn ngữ Việt Trung, câu lạc bộ tiếng Trung, thi hát tiếng Trung, hùng biện bằng tiếng Trung...nhằm tăng cường khả năng giao tiếp bằng tiếng Trung và tăng khả năng kết nối đội nhóm, khuyến khích sinh viên tham gia tự học theo đội nhóm.

4.2. Đối với giảng viên

- *Giải pháp về yêu cầu môn học, khó khăn trong việc dạy và học chữ Hán:* Đối với việc giảng dạy chữ Hán, giảng viên nên nghiên cứu, tìm tòi những tài liệu liên quan, kết hợp công nghệ thông tin để có thể đưa ra những phương pháp dạy học chữ Hán, khắc phục được trở ngại chữ Hán khó nhớ, tạo được hứng thú cho SV trong quá trình tiếp thu, ghi nhớ chữ Hán. Giảng viên thường xuyên đổi mới phương pháp giảng dạy theo đường hướng dạy học tích cực phù hợp với đặc điểm đối tượng là SV thuộc chuyên ngành tiếng Trung Thương mại.

- *Giải pháp về việc lập kế hoạch cụ thể cho việc tự học của SV:* Giảng viên thường xuyên quan tâm sát sao đến việc tự học của SV, giúp SV biết cách lập kế hoạch, mục tiêu rõ ràng và cụ thể theo yêu cầu của từng môn học tiếng Trung cơ bản, tiếng Trung chuyên ngành.

- *Giải pháp về yêu cầu SV hoàn thành bài tập:* Giảng viên cân đối về khối lượng bài tập giao nhiệm vụ cho SV phù hợp với quỹ thời gian của SV. Giảng viên cần nhấn mạnh tầm quan trọng của việc rèn luyện ngôn ngữ, đồng thời tạo cho SV nhiều cơ hội thực hành các kỹ năng trên lớp hơn thông qua các hoạt động thuyết trình, thảo luận.

- *Giải pháp về việc về những dịch vụ hỗ trợ hoạt động tự học tại trường:* Giảng viên hỗ trợ SV tổ chức các hoạt động ngoại khóa chuyên đề giao lưu tiếng Trung, khuyến khích SV tự học tiếng Trung theo nhóm.

4.3. Đối với nhà trường và các tổ chức đoàn thể

- *Giải pháp về nơi ở cho SV:* Nhà trường cần quan tâm hơn nữa về việc mở rộng kí túc xá hoặc hỗ trợ tìm chỗ ở cho SV để giúp SV có chỗ ở thuận tiện cho việc tự học.

- *Giải pháp về việc về những dịch vụ hỗ trợ hoạt động tự học tại trường:* Nhà trường cần xem xét đầu tư, trang bị hệ thống Wifi/Internet tốc độ cao toàn trường để phục vụ cho việc tự học của SV. Nhà trường cần đầu tư mới, phát triển thêm nhiều phòng tự học đa năng cho SV để tạo môi trường thuận lợi cho SV có động lực để học tập. Nhà trường cần xem xét thời gian mở cửa thư viện, các phòng học đa năng ngoài giờ linh hoạt, bố trí chuyên viên phục vụ ngoài giờ để SV có thêm nhiều thời gian tự học.

Thư viện trường cần thu thập nhiều tài liệu tham khảo tiếng Trung chuyên ngành kinh tế dựa trên các tư vấn của giảng viên để mở rộng kho tài liệu tiếng Trung cho SV tự học tập và ôn tập, tiếp thu kiến thức mới. Nhà trường cần tăng cường các tiết học tiếng Trung với giáo viên hoặc chuyên gia người Trung Quốc bản địa để SV có thể làm quen, trau dồi văn hóa, cách giao tiếp của người Trung. Từ đó, giúp SV có được cách giao tiếp tự nhiên hơn, có hứng thú học hơn. Nhà trường cần tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp Trung Quốc, trường đại học có đào tạo tiếng Trung bên Trung Quốc để tạo cơ hội trao đổi SV giữa hai nước Việt Nam - Trung Quốc, định hướng nghề nghiệp và cơ hội việc làm cho SV để SV chuyên ngành tiếng Trung tự học, tự trau dồi thêm kỹ năng mềm để đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp tuyển dụng. Đoàn Thanh niên kết hợp với các khoa chuyên ngành tổ chức cho SV các khóa học chuyên đề liên quan đến vấn đề tự học của SV như: *nâng cao chất lượng tự học, ứng dụng công nghệ thông tin vào việc tự học...* ngay từ năm học thứ nhất để SV có thể lựa chọn phương pháp học tập phù hợp với bản thân.

3. Kết luận

Việc tìm hiểu và đánh giá thực trạng tự học của sinh viên chuyên ngành tiếng Trung Thương mại sẽ phần nào giúp Trường Đại học Thương mại có cơ sở đưa ra những biện pháp kịp thời nhằm hỗ trợ cho SV phương pháp và thói quen tự học phù hợp nhất, từ đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, giúp SV khi tốt nghiệp ra trường được trang bị đầy đủ cả về kiến chuyên môn và kỹ năng, tự tin tham gia ứng tuyển tại các doanh nghiệp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Thị Thu Ba (2016), "Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao ý thức tự học". Tạp chí *Khoa học Giáo dục* số 02(38), tr.120-121.
2. Cao Cự Giác (2010), *Phương pháp tổ chức cho sinh viên tự học và tự nghiên cứu đáp ứng theo yêu cầu đào tạo theo học chế tín chỉ*. Kỷ yếu Hội thảo khoa học - Đổi mới phương pháp giảng dạy và đánh giá trong đào tạo theo học chế tín chỉ". Trường Đại học Vinh, tr.41-42.

3. Vương Hạc (2016), *Thăm dò việc tự học tiếng Anh của sinh viên đại học trong bối cảnh thông tin hóa giáo dục*. Nxb Quản lý kinh tế Trung Quốc.
4. Nguyễn Đức Giang, Phạm Thị Hồng Nhung (2019), "Hệ thống tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá năng lực tự học và quy trình tổ chức phát triển năng lực tự học cho sinh viên trong các trường đại học sư phạm". Tạp chí *Giáo dục*, số đặc biệt tháng 7, 185-190; 194.
5. Bùi Hiền (2001), *Từ điển Giáo dục học*. Nxb Từ điển Bách khoa.
6. Hoàng Minh Thiết, Võ Văn Ngọc (2020), "Ứng dụng thành tựu Cách mạng công nghiệp 4.0 nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tự học, tự nghiên cứu tiếng Trung Quốc của sinh viên Học viện Cảnh sát nhân dân". Tạp chí *Khoa học Giáo dục*, số 31, tr.55-56.
7. Rubakin, N. A. (2004), *Tự học như thế nào*. Nxb Trẻ.
8. Phan Hoài Thanh (2020), *Thiết kế và sử dụng phần mềm tra cứu kiến thức hóa học nhằm phát triển năng lực tự học cho học sinh trung học phổ thông*. Luận án tiến sĩ Khoa học giáo dục, Trường Đại học Vinh.
9. Bernd Meier, Nguyễn Văn Cường (2016), *Lí luận dạy học hiện đại - Cơ sở đổi mới mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học*. Nxb Đại học Sư phạm.
10. Phạm Văn Tuấn (2013), "Một số vấn đề lí luận và hoạt động về dạy tự học tại trường đại học Trà Vinh". Tạp chí *Khoa học*, Trường Đại học An Giang, số 1, tr.76-83.

Some solutions to improve self-study capacity of students majoring in Business Chinese at the Thuong mai University

Abstract: In recent years, Thuongmai University has had many solutions to continue implementing higher education management reform in accordance with the spirit of the Government's Resolution No. 29/NQ-TW dated June 9, 2014 on "*fundamental and comprehensive reform of education and training, meeting the requirements of industrialization, modernization in the conditions of socialist-oriented market economy and international integration*". One of the important tasks in renovating educational management and improving the training quality of the Thuongmai University is to focus on fostering students' self-learning capacity. This content has been extensively implemented by the Thuong mai University in accordance with relevant regulations and has achieved many successes, creating a premise to continue to implement more comprehensively and effectively in the future. In fact, when entering university, most students are still passive, do not have active and active habits in studying, do not have self-study skills. So how to help students practice the habit of actively studying, improving their self-study skills? The article is based on understanding the self-study situation of students, analyzing the causes leading to difficulties in self-study Chinese of students, thereby proposing appropriate solutions to create excitement, create self-study discipline habits for students, improve the learning efficiency of students majoring in business Chinese at the Thuongmai University

Key words: self-study activities; study skills; solutions; self-study; business Chinese.